

*Đông Anh, ngày 14 tháng 4 năm 2025*

Số: 93/2025/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 84/2025/TLST-DS ngày 27 tháng 3 năm 2025 về việc: Tranh chấp Hợp đồng tín dụng.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại cổ phần S (S1)**

Trụ sở: Số B N, phường V, quận C, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Cao B – Trưởng phòng G theo Quyết định ủy quyền số: 3525/2023/QĐ-PC ngày 25/12/2023

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Phan Hồng N – Chuyên viên kiểm soát tín dụng và quản lý rủi ro theo Giấy ủy quyền số 08/2024/GUQ-PGDML ngày 25/9/2024.

- Bị đơn: Bà **Lại Thị T**, sinh năm 1987

Nơi thường trú: Thôn Đ, xã V, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp:**

**2.1.1. Các đương sự xác nhận:**

Ngày 04/01/2023 bà Lại Thị T và Ngân hàng thương mại cổ phần S (S1) có ký Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng với hạn mức vay là: 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng). Loại thẻ: V. Số thẻ: 436438-1823. Các nội dung thoả thuận khác như trong các văn bản đã ký kết. S1 đã cấp tín dụng cho bà T với số tiền trên.

Quá trình sử dụng thẻ, ngày 15/4/2024 bà T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, khoản nợ đã chuyển sang quá hạn với mức lãi suất trong hạn là: 29,8%, lãi suất quá hạn là: 44,7%.

**2.1.3. Về dư nợ hiện còn:**

Tính đến ngày 02/4/2025 bà T còn nợ S1 số tiền như sau:

- Nợ gốc: 57.495.412 đồng

- Nợ lãi: 23.688.864 đồng

Tổng cộng: 81.184.276 đồng (*T1 mười một triệu, một trăm tám mươi tư nghìn, hai trăm bảy mươi sáu đồng*).

Khoản nợ trên hoàn toàn là của cá nhân bà T.

**2.2. Các đương sự thống nhất thỏa thuận thời hạn thanh toán như sau:**

Ngày 10/5/2025 bị đơn thanh toán cho nguyên đơn toàn bộ khoản nợ còn lại.

Bị đơn tiếp tục phải chịu lãi suất theo hợp đồng kể từ ngày 03/4/2025 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

**2.3. Về án phí:** Do các đương sự tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án trước khi mở phiên tòa nên chỉ phải chịu 50% mức án phí theo quy định. Ghi nhận sự tự nguyện nộp cả án phí dân sự sơ thẩm của bị đơn.

- Bà Lại Thị T phải chịu 2.029.000 đồng (*Hai triệu, không trăm hai mươi chín nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả lại Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền 1.594.000 đồng (*Một triệu, năm trăm chín mươi tư nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh theo biên lai số 0072019 ngày 27/3/2025.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

***Nguyễn Thị Ngọc Lan***